

Thái Thượng Cảm Ứng Thiên

Tập 57

Các vị đồng học xin, chào mọi người.

Hai ngày qua, tâm của mọi người đều bị trận động đất ở Đài Loan làm chấn động. Tai nạn vẫn không ngừng liên tục phát sinh. Các nơi cũng đang dần dần triển khai công tác cứu trợ. Trong Kinh Bát Nhã, Phật vô số lần nói với chúng ta: "*Tâm đại bi có thể sanh trí huệ*". Câu nói này vừa nghe thì không dễ gì thể hội. Tại sao tâm đại bi cùng trí huệ lại gắn kết với nhau? Kỳ thật, đạo lý mà Phật đã nói vô cùng chính xác. Tất cả chư Phật Như Lai cũng không ngoài việc nương tâm đại bi mà thành tựu, cho nên ngay trong Phật pháp thường nói: "*Từ bi vi bốn, phương tiện vi môn*". Từ bi là động lực.

Còn tất cả chúng sanh thế gian, mỗi ngày thật sự có thể nói là “không tiếc sinh mạng”, trong xã hội ngày nay mọi người thường gọi là "bán mạng", vì cái gì vậy? Kiếm tiền, cho nên tiền là động lực, danh lợi là động lực. Nếu như không có danh lợi thì họ sẽ không làm, họ liền giải đãi. Chư Phật Bồ-tát, người tu hành, tâm danh lợi rất tan nhạt. Người ta muốn tranh, các Ngài căn bản không tranh. Sức mạnh gì đang thúc đẩy các Ngài? Nỗ lực tu hành, giáo hóa chúng sanh, tâm đại bi. Cho nên tâm đại bi có thể sanh trí huệ, sanh phương tiện khéo léo. Ngày nay chúng ta tu hành công phu không đắc lực, tâm đại bi không đủ, không chịu chăm chỉ nỗ lực. Nếu như có tâm thương xót tất cả chúng sanh, tự nhiên sẽ chăm chỉ nỗ lực phấn đấu cầu học. Vì sao vậy? Vì thương xót chúng sanh. Chính mình sau khi học thành rồi mới có năng lực giúp đỡ chúng sanh.

Chân thật giúp đỡ chúng sanh, trong tôn giáo thường nói "cứu giúp chúng sanh", cái gì là đệ nhất? Dạy học là đệ nhất. Cổ Thánh tiên Hiền của chúng ta hiểu được những đạo lý này, cho nên đế vương dạy bảo hết thảy nhân sĩ tham gia việc chánh sự thì phải dùng tâm thái của người làm vua, người làm cha, người làm thầy để lãnh đạo nhân dân, vì nhân dân mà phục vụ. Làm vua chính là làm người lãnh đạo; làm cha chính là làm cha mẹ của nhân dân, quan tâm đến họ, dưỡng dục họ; làm thầy là dạy bảo họ, xem nhân dân như là học trò, xem nhân dân như là con cái của chính mình, thì phần công việc của bạn mới làm tốt được, bạn mới không bị mất chức. Chúng ta xem thấy điển tích trong nhà Nho, xem thấy trong Kinh điển Phật giáo tán thán người làm vua là người lãnh đạo nhân từ. Người làm vua quan trọng nhất chính là giáo hóa chúng sanh. Trong Lễ Ký đã nói: "*Kiến quốc quân dân, giáo học vi tiên*". Một quốc gia như vậy, một gia đình cũng như vậy. Trong gia đình, cha mẹ đối với con cái, cha mẹ chính là thân trong "quân, thân, sư", không được quên đi còn phải làm thầy, cũng phải làm vua, làm "quân thân sư", thì chánh sự mới có thể làm được tốt. Chánh sự là việc của mọi người. Trong ba chữ này đều không phân thân sơ, không phân chủng tộc, không phân tộc loại, không phân tôn giáo, bình đẳng đối với các chúng sanh, đối đãi như nhau, đó gọi là "đại từ đại bi". Thánh nhân thế xuất thế gian đều dạy bảo chúng ta như vậy. Cho nên, có tâm đại bi thì tự nhiên có thể đoạn ác, có thể tu thiện.

Phật lại yêu cầu chúng ta tu tất cả thiện phải không dính tướng, "*lìa tất cả tướng, tu tất cả thiện*". Lìa tướng là trí huệ cao độ, tu thiện là tích đại phước đức. Như thế nào gọi là tu thiện, như thế nào gọi là tạo ác? Tất cả vì chính mình chính là ác, là đại ác, vì chúng sanh là đại thiện. Trong Kinh Phật nói: "*Mạng người vô thường, cõi nước mong manh*", chúng ta thấy được rồi. Bạn thấy, xây một tòa lầu to mất mấy năm mới xây xong, động đất mấy giây thì hủy diệt hết, biết bao nhiêu gia đình cả nhà đều chết, chỉ trong mấy giây thì nhà tan người mất. Chúng ta xem thấy cảnh

tượng này còn không chịu giác ngộ hay sao? Từng câu nói của Phật trong Kinh đều là chân thật.

Con người đến thế gian này để làm gì? Người hiểu rõ, người giác ngộ, sự minh bạch giác ngộ này nhất định phải dạy, không có giáo dục tốt thì họ làm sao có thể giác ngộ, làm sao có thể hiểu rõ? Sau khi tường tận, phải lợi dụng thân thể này để tích công bồi đức, thì ngay đời này không luống qua. Người ngu si thì dùng cái thân thể này để tạo nghiệp. Đây là mê hoặc điên đảo đến cùng tột. Tích công bồi đức, đời sau chí ít cũng là phước báo trời người. Nếu như dùng thân thể này để tạo nghiệp, thì quả báo ở ba đường ác, ở A-tỳ địa ngục. Nếu như lừa gạt chúng sanh, chiếm lấy lợi ích tài vật của chúng sanh, đây là đại trộm cắp, trong giới trộm là đại trộm, cái nợ đó đời đời kiếp kiếp, vô lượng kiếp vẫn trả không hết. Chúng ta là người xuất gia, trong Kinh Phật nói: *"Hạt gạo của thí chủ, nặng như núi Tu-di, đời nay không liểu đạo, mang lông đội sừng trả"*.

Mối quan hệ giữa chúng sanh với chúng sanh trong sáu cõi, ở trong Kinh Phật nói mối quan hệ này chỉ là *"báo ân, báo oán, đòi nợ, trả nợ"*, các vị nghĩ xem có đạo lý hay không? Chúng ta có may mắn được tiếp nhận giáo huấn của Phật-đà, hiểu rõ được đạo lý này, nên chúng ta báo ân, chúng ta không báo oán; nếu có kết oán với người, chúng ta phải có trí huệ đem nó hóa giải; chúng ta trả nợ, chúng ta không đòi nợ; ta thiếu người khác, ta nhất định phải trả người ta; người ta thiếu ta thì thôi vậy, xóa hết nợ nần. Đây chân thật là phước huệ song tu. Nếu như chúng ta ngay trong đời này không gặp được Phật pháp, tôi tin tưởng cũng sẽ mê hoặc điên đảo giống như người thông thường. Vì sao vậy? Phong khí xã hội như vậy, sáu căn của bạn tiếp xúc với hoàn cảnh cũng là như vậy, làm sao có thể không bị ô nhiễm? Do đây có thể biết, ngay đến người nước ngoài là tiến sĩ Thang Ân Tỉ (Joseph Toynbee) - người Anh cũng biết được là muốn giải quyết vấn đề của xã hội hiện đại (đây là nói thế kỷ 21), chỉ có Phật pháp Đại Thừa và học thuyết của Không Mạnh. Đây là người

nước ngoài nói. Hiện tại, lời nói của chúng ta thì không tính đến, không có người nghe, lời nói của người ngoại quốc thì [xem như] lời nói vàng ngọc, tâm lý hướng ngoại, mất đi lòng tin vào chính mình. Người nước ngoài đã nói rồi, bạn có tin tưởng hay không?

Người nước ngoài không chỉ nói, mà họ còn làm. Hiện tại họ đang làm giáo dục nền tảng, từ trường mầm non, tiểu học thì đã học Kinh Phật, có khóa trình học Phật. Có một số quan viên ở Úc khi gặp tôi, mời tôi giúp biên soạn giáo trình cho các bạn nhỏ trường mầm non, trường tiểu học của họ. Sau khi trở về, tôi đã nói với các vị rồi. Biên soạn sách giáo khoa cho trẻ cần tuân thủ trọng điểm giáo học của Phật. Trong sách giáo khoa này phải dạy trẻ hiểu rõ quan hệ giữa người với người, giáo dục luân lý, quan hệ giữa con người với đại tự nhiên, quan hệ giữa con người với thiên địa quỷ thần, chúng ta sẽ biết được cách biên soạn thế nào.

Phương châm của dạy học là đoạn ác tu thiện, lấy “Thập Thiện Nghiệp Đạo” làm chủ. Việc này là dạy tiểu học, dạy trường mầm non. Trung học trở lên thì phải lấy việc giúp chúng khai mở trí huệ làm chủ. Giáo dục đại học thì phải dạy bảo chúng chuyển phàm thành Thánh. Đây là Phật dạy chúng ta ba sự chuyển biến, chúng ta lấy những điều này làm thành phương châm để biên soạn sách giáo khoa, dạy tiểu học chuyển ác thành thiện, dạy trung học chuyển mê thành ngộ, dạy đại học chuyển phàm thành Thánh. Các vị đồng tu làm việc này thì công đức vô lượng. Muốn biên soạn dễ hiểu thì phải dùng tranh ảnh. Trường mầm non thì phải dùng tranh ảnh là chính, tiểu học thì một nửa là văn tự, một nửa là tranh ảnh. Mỗi một đồng tu đều có thể cung cấp giáo trình. Trong kinh Phật có rất nhiều câu chuyện, chúng ta dành một ít thời gian để tìm. Sau khi biên soạn thì đem đi phiên dịch thành Anh văn. Chúng ta tặng cho bộ giáo dục của họ để thẩm tra. Nếu như họ đồng ý thì dùng quyền của chúng ta biên soạn, có thể in số lượng lớn để phát tặng, như vậy chúng ta cũng làm được chút việc tốt. Đây là hoan hỷ tán thán. Mỗi năm họ cần bao nhiêu sách giáo

khoa, chúng ta toàn tâm toàn lực để quyên trợ. Ở Úc châu và Anh quốc đang làm. Nước Anh có một số giáo trình của tiểu học và trung học, nhưng biên soạn không được tốt lắm. Cho nên, các vị đồng tu, khái niệm của chúng ta phải rõ ràng, đây không phải là giáo dục tôn giáo. Tôi xem thấy họ biên soạn đều là khuyên người học Phật, phạm vi này không thể đột phá. Chúng ta nhất định phải nhận thức rõ ràng, đây là giáo dục của Phật-đà, giáo dục của trí huệ, giáo dục của từ bi, cho nên phải đem phạm vi của Phật giáo mở rộng ra, đây là giáo dục của đa nguyên văn hóa, là giáo học chí thiện viên mãn của tất cả chúng sanh tận hư không, khắp pháp giới. Chúng ta từ trên quan niệm lý luận này, vì các bạn nhỏ mà biên soạn sách giáo trình thì chính xác. Từ trường mầm non đến lớp tiến sĩ đều có thể quán thông, giúp đỡ người giác ngộ.

Giác ngộ thì gọi là Bồ-tát, gọi là Phật. Trong đây không phân biệt già trẻ nam nữ, không phân chủng tộc, không phân tôn giáo, không phân nghề nghiệp, bạn có thể chân thật giác mà không mê, chánh mà không tà, tịnh mà không nhiễm, bạn chính là Phật Bồ-tát chân thật. Đây chính là chuyển phàm thành Thánh. Cho nên, tôi đặc biệt khuyên các đồng tu phải phát tâm đại từ bi, biết được chúng ta sống ở thế gian này làm gì, chân thật là “*đền trả nghiệp báo*” hay sao? Vậy thì sai rồi! Chúng ta chính mình cũng phải đem cái khuôn khổ “*đền trả nghiệp báo*” này phá trừ, chuyển nghiệp lực thành nguyện lực, chuyển tự tư thành đại bi, vậy thì việc học Phật của chúng ta không phải là học suông. Cội gốc của vạn ác chính là tự tư tự lợi, cho nên Phật dạy điều đầu tiên là phải phá ngã chấp, dạy chúng ta lìa bốn tướng: “*Vô ngã tướng, vô nhân tướng, vô chúng sanh tướng, vô thọ giả tướng*”, tu tất cả thiện. Đây là Kim Cang Bát Nhã. Hy vọng đồng tu chúng ta khích lệ lẫn nhau, chăm chỉ nỗ lực.

Các vị đồng học.

Hôm nay là ngày viên mãn Phật thất của Tịnh Tông Học Hội Úc châu, thầy Ngô Hạnh muốn tôi nói vài câu với mọi người. Lần Phật thất này, tôi tuy là không tham gia toàn khóa, thế nhưng đối với tình hình thù thắng của Phật thất, tôi rất tường tận. Mọi người niệm Phật đều tương đối đặc lực, do đây có thể thể hội được chỗ tốt của niệm Phật, lợi ích chân thật của niệm Phật. Phật thất chỉ là một sự mở đầu, có thời gian kết thúc hay không? Xin nói với các vị, chắc chắn không có. Người thông minh, người biết học, từ chỗ khởi đầu tốt đẹp này phải tiếp tục kéo dài ra, chân thật làm đến không hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn, không chỉ chắc chắn được sanh Tịnh Độ, mà sau khi sanh đến Tịnh Độ, công phu vẫn không gián đoạn. Vẫn là một câu nói cũ, phương pháp cũ là *"không hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn"* thẳng đến viên mãn Bồ-đề, chúng được quả vị cứu cánh Như Lai. Vậy sau khi thành Phật, chúng ta có phải là có thể buông xả việc niệm Phật hay không? Vẫn không thể, vẫn là *"không hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn"*, rộng độ vô lượng vô biên chúng sanh mười phương, phải vì tất cả chúng sanh làm một tấm gương tốt, làm tấm gương tốt ngay đời này thành Phật.

Chúng ta cần phải nên biết, tất cả pháp thế gian, bao gồm mười pháp giới y chánh trang nghiêm, tất cả chúng sanh trong hư không pháp giới đều không phải chân thật, đều là hư vọng. Trong Kim Cang Bát Nhã, Phật nói với chúng ta: *"Phàm sở hữu tướng, giai thị hư vọng. Nhất thiết hữu vi pháp, như mộng huyễn bào ảnh"*, vậy mới gọi là chân thật nhìn thấu. Sau khi nhìn thấu, trong tâm liền bình đẳng, không nhiễm một trần. Đây là chân thật buông xả, không và có, hai bên đều không trụ. *"Lìa tất cả tướng, tu tất cả thiện"*. Tất cả thiện chính là lợi ích chúng sanh.

Trong tất cả thiện, cứu cánh nhất, viên mãn nhất là việc thiện gì vậy? Giúp chúng sanh phá mê khai ngộ. Đây là việc thiện thù thắng đệ nhất.

Người chân thật giác ngộ, họ chịu niệm Phật, chịu buông xả. Cho nên, chúng ta xem thấy ở trong Kinh Hoa Nghiêm, ai thật niệm Phật, thật nhìn thấu, thật buông xả, "không hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn"? Bồ-tát Thập Địa. Bồ-tát Thập Địa giác ngộ rồi, tường tận rồi, thật làm. Do đây có thể biết, Bồ-tát Địa Tiên tuy là niệm Phật, nhưng vẫn không chắc thật, đến Đẳng Địa rồi thì chung mới không rời niệm Phật. Thì là Sơ Địa, chung là Đẳng Giác. Đẳng Giác cũng gọi là Thập Nhất Địa. Thì chung chính là từ Sơ Địa đến Đẳng Giác. Mười một vị thứ này tu pháp môn gì? Niệm "A Di Đà Phật" cầu sanh Tịnh Độ. Đây là Thế Tôn nói ở trong Kinh Hoa Nghiêm. Nếu như chúng ta đem sự việc này làm cho rõ ràng, làm cho tường tận rồi, buông xả thân tâm thế giới, buông xả vạn duyên, lão thật niệm Phật, chẳng phải là phương pháp tu hành của Bồ-tát Địa Thượng hay sao? Thực tế, pháp môn này trên sự mà nói là quá dễ dàng, là đạo dễ hành; trên lý mà nói thật là quá sâu thẳm, phải Bồ-tát Địa Thượng mới làm được rõ ràng, mới làm được tường tận. Chúng ta ngày nay tuy đạo lý chưa rõ ràng, chưa tường tận nhưng chân thật dụng công tu hành. Đây là đạo lý gì vậy? Đây là vô lượng kiếp đến nay, thiện căn phước đức nhân duyên chín muồi rồi. Kinh Di Đà nói: "*Chẳng thể dùng chút ít thiện căn, phước đức, nhân duyên mà được sanh về cõi ấy*". Do đây có thể biết, huệ giải của chúng ta không thể so với Bồ-tát, thế nhưng phước đức của chúng ta quyết không thấp hơn họ, cho nên bạn mới gặp được pháp môn này, bạn mới chọn lựa pháp môn này, chăm chỉ nỗ lực tu học pháp môn này.

Ngay trong quá trình tu học, nhất định có hiện tượng lên xuống, cũng chính là nói, có lúc tinh tấn, có lúc thoái chuyển. Hiện tượng này thì tương đối phổ biến. Nếu như gìn giữ không thoái, ngay trong một đời này chắc chắn thành vô thượng đạo. Có thể chân thật giữ được không thoái chuyển thì bạn không khác biệt gì với Bồ-tát Địa Thượng. Vậy chúng ta muốn hỏi, làm thế nào giữ được không thoái? Cần phải có "*tín nguyện kiên định*". Tín nguyện kiên định từ đâu mà có? Từ đọc Kinh nghe pháp mà có. Đây chính là nói Kinh không thể không đọc, không thể không nghe.

Nhất là lòng tin chưa đạt đến mức độ kiên định thì đọc Kinh, nghe Kinh là vô cùng cần thiết. Mỗi ngày cần phải có một hai giờ đồng hồ để đọc Kinh, để nghe Kinh, mỗi ngày không gián đoạn, có như vậy mới có thể tăng thêm tín tâm của chính mình, kiên định nguyện vọng cầu vãng sanh của chính mình. Đại Sư Ngẫu Ích ở trong sách Yếu Giải giảng rất hay “*tín nguyện đầy đủ thì chắc chắn được sanh, phẩm vị cao thấp là ở công phu niệm Phật sâu hay cạn*”. Công phu trì danh là gì? Chính là nhất tâm bất loạn, tâm không điên đảo. Bạn có phải là nhất tâm trì danh hay không? Nhất tâm trì danh thì công phu sâu, tán tâm trì danh thì công phu cạn. Phẩm vị cao thấp là ở ngay chỗ này, chúng ta không thể không biết.

Tất cả pháp thế xuất thế gian là hư vọng, không thật, chúng ta tranh nó để làm gì? Không cần tranh, cũng không cần đến chúng, đời sống càng đơn giản càng tốt. Tóm lại, phải hiểu được sự quan trọng của tâm thanh tịnh, sự quan trọng của tâm bình đẳng, ở ngay trong cuộc sống thường ngày phải tương ứng với "thanh tịnh, bình đẳng, giác", không nên làm cho mình thêm phiền phức. Thích-ca Mâu-ni Phật ăn cơm chính là một bát. Chúng ta ăn cơm, trước mắt bày ra năm - sáu đĩa lớn nhỏ chính là rước lấy phiền phức. Điểm này chúng ta không bằng người nước ngoài. Người nước ngoài ăn cơm là một cái đĩa, đơn giản, ít việc. Làm chi mà nhiều đĩa đến như vậy? Hao tài tốn của, cũng rất quá đáng. Cho nên, tất cả phải đơn giản đi thì tâm này mới có thể được thanh tịnh. Nhất định không nên thêm phiền phức cho mình, có thể tiết kiệm, tận lực mà tiết kiệm thì chắc chắn có sự giúp đỡ đối với thân tâm sức khỏe của chính mình.

Người thế gian cùng Phật Bồ-tát đích thực không như nhau. Không giống nhau ở chỗ nào? Phật Bồ-tát là tâm chuyển cảnh giới, phàm phu thì hoàn toàn ngược lại, tâm bị cảnh chuyển. Các Ngài là tâm có thể chuyển cảnh, còn chúng ta là tâm bị cảnh chuyển, cho nên rất là đáng thương, rất khổ. Do đây có thể biết, học Phật thì phải nên học thế nào? Phải học giống như Phật Bồ-tát vậy, không bị cảnh giới xoay chuyển. Trước tiên ta học

công phu này, khi công phu này học xong rồi thì cảnh sẽ tùy tâm chuyển, bạn liền được tự tại.

Chư Phật Bồ-tát vì sao có thể chuyển được cảnh giới? Trong Kinh Kim Cang, Phật nói ra một nguyên tắc, là sự thật: "*Chẳng chấp vào tướng, như như bất động*". Chúng ta thì như thế nào? Dính tướng, động tâm. Sáng sớm có người đến công viên rất sớm để tập thể dục. Tôi xem rồi, thấy không tệ, rất tốt, đó là gì vậy? Tâm bị cảnh chuyển rồi. Họ ở nơi đó làm cái gì? Mong muốn thân thể khỏe mạnh, ở nơi đó rèn luyện thân thể. Rèn luyện thân thể là tăng thêm ngã chấp. Không giống như Phật Bồ-tát, một ngày từ sớm đến tối đoan tọa ngồi nơi đó như như bất động, thân thể của Phật còn khỏe hơn nhiều so với những người luyện công đó. Do nguyên nhân gì? Thân thể của Phật Bồ-tát trở về tự nhiên. Các Ngài có cần rèn luyện hay không? Không cần rèn luyện, mà quay về đại tự nhiên. Thân thể của các Ngài chính là mười phương hư không pháp giới, mười phương hư không pháp giới chính là cái thân thể này của các Ngài, tâm cùng với tự tánh hòa thành một thể, cái nhục thân này cùng tự tánh hòa thành một thể, Kinh Hoa Nghiêm nói "*lý sự vô ngại, sự sự vô ngại*".

Chúng ta tu pháp môn niệm Phật, đây là phương pháp tu học rất thẳng tắt, rất ổn định. Chúng ta phải đem tâm của mình dung hòa thành một thể với tâm của A Di Đà Phật. A Di Đà Phật chính là đức hiệu của tự tánh, cho nên niệm "A Di Đà Phật" chính là trên Kinh Bát Nhã nói "*niệm thật tướng*". Thế nhưng bạn không biết, bạn vẫn là từ trên sự mà niệm, vẫn là chấp thường niệm. Chỉ có người hiểu thì lý và sự họ mới có thể hòa thành một thể, họ niệm Phật đó chính là "*ly nhất thiết tướng, tức nhất thiết pháp*" (liệt hết thấy tướng thì hết thấy tướng đều là thật tướng, không pháp nào chẳng phải là chân như bản tánh), cùng với trên Kinh đã nói "*bất thủ u tướng, như như bất động*" là hoàn toàn tương ứng, trong Tịnh tông gọi là "*niệm mà không niệm, không niệm mà niệm*", chính là thật tướng Bát-nhã. Đây là đại tự tại, đại viên mãn, làm gì có trạng thái bệnh tật? Phải rèn

luyện thân thể thì nhất định là có thân tướng, không có thân tướng thì luyện nó làm gì? Chư Phật Bồ-tát không có thân tướng, không những không có thân tướng, ngay tướng của tâm cũng không có. Chúng ta có thể từ ngay chỗ này mà thể hội, cảnh giới bạn ngộ nhập sẽ liền sâu, công phu niệm Phật liền không như nhau. Cho nên, hôm nay viên mãn Phật thất, viên mãn chính là bắt đầu, chúng ta gọi là "chung thí" mà không phải là "thí chung". Nói "thí chung" là pháp sanh diệt, nói "chung thí" thì không sanh không diệt. Viên mãn chính là bắt đầu, nhà Phật gọi là "thí giác". Mỗi một địa vị Bồ-tát đều là thí giác, Sơ Tín là thí giác, Sơ Trụ cũng là thí giác, Sơ Hạnh vẫn là thí giác, Sơ Địa vẫn là thí giác. Ý nghĩa của thí giác là ngày ngày giác ngộ, thời thời giác ngộ, nơi nơi giác ngộ, niệm niệm giác ngộ. Một câu "A Di Đà Phật" chính là đại giác, chính là viên giác. **Chúng ta một mặt phải chăm chỉ nỗ lực mà niệm, một mặt đọc Kinh, nghe pháp để khai mở trí huệ.** Hai loại phương pháp song hành chính là giải và hành đều tu, giải giúp cho bạn hành, hành giúp cho bạn giải. Bạn dùng phương pháp này được đắc lực thì cảnh giới của bạn liền chuyển, chuyển mê thành ngộ, chuyển phàm thành Thánh, nhiều thứ tai họa mà người thế gian lo lắng hoàn toàn tiêu trừ.

Tai họa là từ vọng tưởng sanh, từ tạo tác các thứ nghiệp bất thiện mà hiển lộ ra. Người sau khi giác ngộ, mỗi niệm đều là "Nam Mô A Di Đà Phật", cái tâm này không còn mê hoặc, không còn tạo nghiệp. Tâm không mê, thân không tạo nghiệp thì làm gì có tai nạn? Xưa kia đã tạo ác nghiệp, hiện tại không tạo ác là không có duyên. Tuy có nhân của ác nghiệp, thế nhưng không có duyên thì ác nghiệp này liền không thể hiện hành, không thể hình thành quả báo. Hiện tại thế gian tai nạn nhiều như vậy là do ác nghiệp đã tạo ngày trước là nhân, hiện tại lại tạo ác nghiệp là duyên, nhân duyên đầy đủ thì quả báo hiện tiền. Đạo lý này là như vậy. Hiện tại chúng ta đoạn, không phải đoạn từ trên thân, mà phải đoạn từ trên tâm, vậy mới có hiệu quả. Tuy thân không tạo, nhưng trong tâm vẫn có ác niệm thì không được, quả báo vẫn sẽ hiện tiền. Từ trong tâm, đem ác niệm đoạn

dứt. Tôi thường khuyên đồng tu, chúng ta chỉ có một thiện tâm chân thành, chỉ có một thiện ý. Thiện tâm, thiện ý lưu lộ ra bên ngoài là thiện hạnh. Thuận thiện thì không những tiêu tai nạn của chính mình, mà nhất định cũng có thể giảm nhẹ tai nạn của mọi người xung quanh chúng ta. Tuy là không thể giúp họ hoàn toàn tiêu trừ, nhưng có thể giúp họ giảm nhẹ. Đây là đạo lý nhất định.

Công đức niệm Phật không thể nghĩ bàn. Mười phương ba đời tất cả chư Phật đều là niệm Phật thành Phật, không hề ngoại lệ. Tám vạn bốn ngàn pháp môn, mỗi môn đều là pháp môn niệm Phật, chỉ là phương thức niệm Phật không như nhau. Các vị đọc Kinh Hoa Nghiêm, đọc chương Tỳ-kheo Đức Vân thì liền hiểu rõ. Trong Hoa Nghiêm Bốn Mươi là Tỳ-kheo Kiết Tường Vân.

Được rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng ta tôi chỉ nói đến đây thôi. Chúc các vị đồng tu, công đức viên mãn, pháp hỷ sung mãn. A Di Đà Phật!